

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG CHO THUÊ CĂN HỘ DỊCH VỤ

Số: HĐCT-...../2022/ODOOR

- Căn cứ bộ luật dân sự và bộ luật hình sự nước Việt Nam hiện hành.
- Căn cứ Luật thương mại nước Việt Nam hiện hành.
- Căn cứ luật kinh doanh bất động sản và Luật nhà ở của nước Việt Nam hiện hành.
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày tháng năm 20....., tại căn nhà số 1915 Tòa C, Chung cư Hồ Gươm Plaza, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Chúng tôi ký tên dưới đây, những người tự nhận thấy có đủ năng lực hành vi dân sự và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, gồm:

BÊN A (BÊN CHO THUÊ)

- Họ và tên : Bà Lê Thị Lĩnh
- Địa chỉ : KN Ở Hi-Brand - KĐT Văn Phú – Phú La – Hà Đông – Hà Nội
- Số điện thoại : 0355430074
- Số CCCD : 038196020463 do Cục Cảnh sát cấp ngày 08/12/2021

BÊN B (BÊN THUÊ)

- Họ và tên :
- Ngày sinh :
- Số điện thoại :
- Địa chỉ thường trú :
- Số CMND/CCCD : do cấp ngày

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận hai bên thống nhất thực hiện việc cho Bên B thuê phòng số 05 trong Căn hộ số 1915 Tòa C, Chung cư Hồ Gươm Plaza, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bên A, theo các điều, khoản sau đây:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG:

- 1.1 Bên A đồng ý cho thuê và bên B đồng ý thuê phòng số 05 trong Căn hộ số 1915 Tòa C, Chung cư Hồ Gươm Plaza, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, TP Hà Nội
- 1.2 Mục đích thuê: để ở.
- 1.3 Số lượng người ở: người.
- 1.4 Chỉ số điện ban đầu: KWH
- 1.5 Trang thiết bị kèm theo:

STT	Thiết bị trong phòng	Số lượng	Ghi chú	STT	Thiết bị dùng chung	Số lượng	Ghi chú
01	Điều hòa			01	Rèm cửa lớp		
02	Bộ chăn ga			02	Kệ giày		
03	Bộ Pallet			03	Bếp âm		
04	Đệm			04	Đèn phòng tắm		
05	Gối			05	Bình nóng lạnh		
06	Tủ quần áo			06	Thiết bị vệ sinh		
07	Tranh treo			07	Thùng rác		
08	Chìa khóa cửa chính			08	Tủ lạnh		
09	Tất cả các bóng đèn đều chiếu sáng tốt			09	Kệ bếp		
10	Tường sơn mới			10	Máy giặt		
11	Rèm cửa lớp			11	Dàn phơi đồ		
12	Thẻ cư dân			12	Cây phơi đồ		
13	Kệ tab đầu giường			13			

Trong quá trình sử dụng, nếu Bên B làm hư hại các trang thiết bị kèm theo thì sẽ giải quyết như sau:

- Trường hợp khắc phục được hư hại thì Bên B chịu toàn bộ chi phí khắc phục. Chi phí này do Bên khắc phục báo giá.
- Trường hợp không khắc phục được hư hại được thì Bên B mua lại trang thiết bị với kích thước, công suất, dung tích, số lượng tương đương để bồi thường cho Bên A hoặc có thể thanh toán bằng tiền mặt theo giá thị trường để Bên A tiến hành mua lại thiết bị khác thay thế.

Bên A bàn giao cho bên B số thẻ thang máy tương ứng với số người trong phòng, tối đa 02 thẻ. Nếu làm mất, bên B cần thông báo cho bên A để liên hệ mua thẻ mới với giá 300.000đ/thẻ. Số tiền này bên B sẽ phải thanh toán toàn bộ.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN THUÊ, GIA HẠN VÀ NGÀY BÀN GIAO.

2.1 Thời hạn thuê: Thời hạn hợp đồng là tháng. Tính từ ngày tháng năm 20.... đến 12 giờ 00 ngày tháng năm 20.... hợp đồng chính thức hết hiệu lực.

2.2 Gia hạn hợp đồng: Chậm nhất 30 ngày trước ngày hết thời hạn thuê. Nếu Bên A không nhận được thông báo gia hạn Hợp đồng của Bên B, thì Hợp đồng sẽ tự động gia hạn thêm 6 tháng.

2.3 Ngày bắt đầu tính tiền thuê: ngày tháng năm 20....

ĐIỀU 3: TIỀN THUÊ HÀNG THÁNG

3.1 Tiền thuê hàng tháng là: **3.500.000 đồng/tháng.**

(Bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng)

3.3 Giá trên chưa bao gồm thuế VAT, tiền phí quản lý, tiền điện, tiền nước, internet, gửi xe, vệ sinh và các chi phí khác (nếu có).

3.4 Bảng giá dịch vụ:

STT	Tên dịch vụ	Giá	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Điện	3.500	đ/kwh	
2	Gửi xe	100.000	đ/xe	
3	Dịch vụ chung (Phí quản lý chung cư, Internet, vệ sinh, nước sinh hoạt,...)	200.000	đ/người	

4	Phụ thu khác (nếu có)			
---	-----------------------	--	--	--

ĐIỀU 4: TIỀN ĐẶT CỌC

4.1 Bên B đặt cọc cho Bên A số tiền **3.500.000 đồng**. (Bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền này Bên B sẽ thanh toán cho Bên A ngay khi ký Hợp đồng này.

4.2 Tiền đặt cọc được Bên A giữ trong suốt thời hạn thuê (hoặc bất kỳ thời gian gia hạn nào) và không phải trả lãi cho Bên B. Bên B không có quyền yêu cầu sử dụng tiền đặt cọc để thanh toán cho tiền thuê, chi phí quản lý và chi phí tiện ích hay bất kỳ nghĩa vụ phải thanh toán nào của Bên B theo hợp đồng này.

4.3 Số tiền này sẽ trả lại cho Bên B trong vòng 7 ngày, kể từ ngày Bên B dọn hết đồ đạc và bàn giao lại chìa khóa và căn hộ cũng như Bên B đã thanh toán hết tiền điện, nước, internet, và các dịch vụ khác kèm theo mà Bên B đã sử dụng hoặc bồi thường, sửa chữa những hư hại cơ sở vật chất trong căn hộ.

4.4 Tiền cọc cũng như tiền thuê căn hộ còn thừa lại sẽ không được hoàn trả, Bên A có quyền lấy lại căn hộ ngay lập tức khi một trong các trường hợp sau xảy ra:

- Bên B vi phạm một trong các quy định tại Hợp đồng này hoặc
- Bên B vi phạm nội quy của tòa nhà hoặc;
- Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng trước hạn (nhưng không tìm được người thuê mới tiếp tục Hợp đồng thuê đã ký) hoặc,
- Bên B có hành vi sai trái (vi phạm pháp luật).
- Bên B không tuân thủ nội quy chung (nội quy căn hộ), vi phạm bị nhắc nhở 3 lần mà không khắc phục.
- Bên B chấm dứt Hợp đồng đúng thời hạn tuy nhiên không tạo điều kiện để Bên A dẫn khách thuê mới vào xem căn hộ.

4.5 Các trường hợp thay đổi tiền cọc:

- Trường hợp Bên B muốn chuyển đổi căn hộ khác trong hệ thống căn hộ của Bên A, Bên A sẽ tạo điều kiện cho Bên B có thể chuyển đổi qua căn hộ đang trống trong hệ thống của Bên A. Tiền cọc và tiền thuê sẽ được chuyển đổi qua và Bên B phải bù thêm hoặc được nhận lại số tiền chênh lệch.
- Trường hợp Bên A buộc phải lấy lại căn hộ trước hạn vì lý do bất khả kháng như thiên tai, cháy nổ, chủ nhà hủy hợp đồng thuê trước hạn, chủ nhà bán căn hộ thì Bên A sẽ có trách nhiệm chuyển đổi cho Bên B sang một căn hộ tương đương khác trong hệ thống căn hộ của

Bên A. Nếu Bên B không vừa ý với căn hộ được chuyển qua, Bên A sẽ hoàn trả lại đầy đủ số tiền cọc cho Bên B.

- Trường hợp Bên A lấy lại căn hộ trước thời hạn không phải do Bên B vi phạm hoặc do các nguyên nhân bất khả kháng kể trên đồng thời Bên A không có phương án thay thế căn hộ cho Bên B thì Bên A phải trả lại toàn bộ số tiền đặt cọc và bồi thường thêm một khoản tiền bằng số tiền đặt cọc cho Bên B.

- Trường hợp Bên B vi phạm hợp đồng trong quá trình ở hoặc đóng tiền trễ thì số tiền đặt cọc này sẽ được dùng để trừ những khoản Tiền Phạt theo các quy định bên dưới trong Hợp Đồng hoặc theo Nội Quy đã đề ra trong hệ thống.

ĐIỀU 5: QUY TRÌNH THANH TOÁN TIỀN THUÊ:

5.1 Bên B thanh toán tiền phòng 01 lần/ 01 tháng vào ngày từ ngày 01 đến ngày 05 tây hàng tháng cho Bên A qua tài khoản Ngân hàng.

5.2 Chậm nhất ngày 01 hàng tháng, Bên A sẽ gửi hóa đơn tiền phòng thông qua app Resident – Tiện ích cư dân 4.0/tin nhắn SMS/Zalo hoặc gọi điện cho Bên B theo thông tin trên hợp đồng. Bên B phải thanh toán tiền phòng đúng hạn từ ngày ngày 01 đến ngày 05 tây hàng tháng. Nếu hết thời hạn sau ngày 10 Bên B chưa thanh toán đủ tiền phòng bên A sẽ tự động niêm phong phòng. Đồng thời, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng, khóa cửa, không hoàn trả cọc và không chịu trách nhiệm về tài sản. Bên A có quyền thanh lý tài sản của Bên B để cản trừ số tiền Bên B còn thiếu (nếu có). Trường hợp Bên A đồng ý cho Bên B tiếp tục thuê thì Bên B phải đóng đầy đủ tiền thuê, tiền phạt và 500,000 VNĐ phí mở cửa.

5.3 Bên B thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, phí chuyển khoản Bên B tự chịu. Thông tin nhận tiền của Bên A như sau:

* Ngân hàng MBBank – Tên CTK: Lê Thị Lĩnh – STK: 0355430074

Lưu ý:

- Nội dung chuyển tiền theo cú pháp sau: “Tên nhà - Số phòng – Tiền phòng tháng”

Ví dụ: “1915C – P1 – Tiền phòng tháng 1”

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

6.1 Bên B phải chịu trách nhiệm và chi phí kể cả phí phạt đối với bất kỳ thiệt hại nào trong căn hộ thuê hoặc tòa nhà mà thiệt hại đó do lỗi của Bên B.

6.2 Bàn giao lại căn hộ thuê cho Bên A ngay khi hết thời hạn thuê hoặc khi Hợp đồng này chấm dứt trước thời hạn bằng văn bản bàn giao được thỏa thuận và ký bởi Hai Bên và phải đảm bảo căn hộ thuê tương được sơn mới và nội thất kèm theo còn đủ và đều trong tình trạng sử dụng tốt, có hao mòn theo thời gian.

6.3 Khi hết hạn hợp đồng, nếu Bên B không tiếp tục gia hạn hợp đồng thì phải báo trước cho Bên A 30 ngày. Đồng thời, Bên B có trách nhiệm hỗ trợ Bên A mở cửa cho khách thuê căn

hộ tiếp theo tới xem căn hộ thì Bên B mới được nhận lại cọc. Thời gian yêu cầu mở cửa từ 17h30 đến 21h30 từ thứ 2 đến thứ 7, Chủ nhật phải hỗ trợ mở cửa cả ngày.

6.4 Những thỏa thuận bằng tin nhắn thông qua app Resident – Tiện ích cư dân 4.0, SMS, email, zalo, facebook của Bên B đều được xem là điều khoản trong hợp đồng và Bên B phải chịu trách nhiệm về tin nhắn đó. (VD: Gia hạn hợp đồng, v v. . .)

6.5 Trường hợp Bên B muốn trả căn hộ trước hoặc sau thời hạn hợp đồng, Bên B có trách nhiệm báo trước 30 ngày (hoặc báo trước 60 ngày vào thời điểm cuối năm từ ngày mùng 1/11 âm lịch đến 30/12 âm lịch) và hỗ trợ mở cửa khi Bên A dẫn khách mới đến xem căn hộ, cho đến khi có khách kí hợp đồng thuê căn hộ thì Bên B mới được hoàn trả lại cọc.

6.6 Nếu Bên A có thay đổi về giá căn hộ, Bên A sẽ thông báo cho Bên B trước 60 ngày, giá căn hộ mới sẽ không vượt quá 10% so với giá căn hộ cũ. Giá căn hộ sẽ không thay đổi trong thời gian hiệu lực hợp đồng lần đầu.

6.7 Giữ gìn vệ sinh sạch sẽ trong căn hộ và khu vực chung. Giữ an ninh trật tự trong căn hộ. Cấm vứt rác qua ban công/cửa sổ.

6.8 Không được sang nhượng căn hộ thuê nếu chưa được sự cho phép của Bên A.

6.9 Bên B được sử dụng căn hộ thuê theo đúng thời gian, diện tích và mục đích sử dụng.

6.10 Bên B phải tự trang bị khóa để khóa xe, tự bảo quản xe và các tài sản khác của bản thân.

ĐIỀU 7: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A:

7.1 Bàn giao căn hộ thuê ngay khi Bên B hoàn tất thủ tục đặt cọc và thanh toán tiền nhà của tháng đầu tiên của Hợp đồng này.

7.2 Nếu Bên B thanh toán đầy đủ tiền thuê và các khoản tiền khác phải trả cho Bên A và thực hiện đúng mọi cam kết, nghĩa vụ trong Hợp đồng thuê này Bên A đảm bảo cho Bên B được sử dụng căn hộ thuê một cách trọn vẹn và riêng biệt trong suốt thời hạn thuê.

7.3 Trường hợp Bên B không bàn giao lại khi kết thúc Hợp đồng hoặc trễ thời hạn đóng tiền thuê cho Bên A trong trường hợp chấm dứt hợp đồng (kể cả trường hợp gia hạn) theo quy định tại Hợp đồng này thì bất kể thời điểm nào ngay sau đó, Bên A có quyền cắt một phần hoặc toàn bộ các sản phẩm, dịch vụ, tiện ích Bên B đang sử dụng liên quan đến căn hộ thuê và sử dụng các biện pháp cưỡng chế buộc Bên B phải ra khỏi căn hộ.

7.4 Thông báo cho Bên B những vấn đề phát sinh, những thay đổi trong Tòa nhà nếu có.

7.5 Nhà tự quản, bên A có trách nhiệm trích xuất camera khi có mất cắp xảy ra nhưng không chịu trách nhiệm bồi thường khi mất xe và các tài sản khác.

ĐIỀU 8: QUY ĐỊNH SỐ NGƯỜI Ở - ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ:

8.1 Số người hợp đồng ở tối đa là người.

8.2 Không đưa thêm quá số người tối đa đã quy định. Nếu không sẽ vi phạm hợp đồng và lấy lại căn hộ và mất tiền cọc. Trong vòng 15 ngày sau khi ký hợp đồng, Bên B phải cung cấp các giấy tờ còn hiệu lực liên quan cho Bên A để tiến hành đăng ký tạm trú – lưu trú. Trường hợp phát sinh thêm người ở vẫn trong số lượng cho phép Bên B phải báo trước 03 ngày làm việc cho Bên A để tiến hành đăng ký tạm trú – lưu trú.

8.3 Bên B và những người ở cùng phải có đầy đủ giấy tờ còn hiệu lực để đăng ký tạm trú – lưu trú theo quy định của pháp luật, nếu không Bên B phải chịu mọi trách nhiệm và khoản phạt về vấn đề tạm trú nếu có.

8.4 Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm và đóng tất cả các chi phí phạt theo quy định của nhà nước về việc cho người lạ ở qua đêm khi bị Công an khu vực kiểm tra.

8.5 Thông tin người ở cùng:

1. Họ và tên: Sinh ngày:

CMND/CCCD số : Ngày cấp : Nơi cấp.....

SĐT:.....

2. Họ và tên: Sinh ngày:

CMND/CCCD số : Ngày cấp : Nơi cấp.....

SĐT:.....

ĐIỀU 9: QUY ĐỊNH VỀ AN NINH.

9.1 Bên B phải có trách nhiệm bảo đảm an ninh trật tự và tuân thủ pháp luật (không trộm cắp, lừa đảo, tụ tập nhậu nhẹt, quậy phá, đánh nhau, cờ bạc, mua bán, sử dụng ma túy hoặc chất kích thích, mại dâm....). Nếu xảy ra tình trạng trên, Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Không gây mất đoàn kết nội bộ.

9.2 Bên B được cấp vân tay hoặc được giao chìa khóa nhà và không gian thuê nên phải tự chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ toàn bộ tài sản của mình và những đồ đạc trong không gian thuê, nhà.

9.3 Việc tài sản trong phòng hoặc trong nhà bị mất do Bên B ra vào quên đóng cửa, đóng cửa không cẩn thận, thấy cửa mở mà không đóng, cho người lạ, bạn bè vào. Khi có bằng chứng đối chiếu từ camera trong nhà, Bên B phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ cho các Bên liên quan vì hành vi sai sót của mình.

9.4 Bên B tự bảo quản tài sản cá nhân, trường hợp bị mất, Bên A hoàn toàn không chịu trách nhiệm. Tự bảo quản các tài sản trang thiết bị trong nhà. Không được đập phá, tháo dỡ hoặc chuyển dịch sang nơi khác, không được thay đổi cấu trúc, không đục tường, trổ cửa, phá vỡ hoặc xây thêm, không đóng đinh, không dán tranh ảnh lên tường nếu chưa có sự đồng ý của Bên A.

9.5 Nếu có sự cố/ mất mát tài sản đã bàn giao hoặc tài sản khác do Bên B gây ra, Bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, đồng thời bồi thường thiệt hại cho các Bên liên quan.

9.6 Bên B không được mang hàng hóa, đồ đạc gây nhiễu ảnh hưởng đến an ninh vệ sinh tòa nhà hoặc các khu vực khác của tòa nhà. Không được gây ra tiếng ồn (có thể nghe được từ khu vực thuê) làm ảnh hưởng đến các khu vực khác trong Tòa nhà. Bồi thường cho Bên A về các hậu quả của mọi vi phạm của Điều này do Bên B, đại diện của Bên B, nhân viên của Bên B gây ra.

9.7 Nói chuyện nhỏ tiếng trong khu vực chung. Hạn chế tiệc tùng, bật nhạc lớn tiếng trong phòng sau 21h.

9.8 Nếu Bên B có hành vi hành hung, tấn công, đánh đập, uy hiếp hoặc đe dọa Bên A thì Bên A sẽ chấm dứt hợp đồng, không hoàn cọc đồng thời Bên B phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

9.9 Nếu Bên A phát hiện sai trái của Bên B, Bên A sẽ báo cơ quan chức năng xử lý theo pháp luật và lấy lại không gian thuê đồng thời không hoàn trả tiền cọc.

ĐIỀU 10: QUY ĐỊNH VỀ BẢO TRÌ – SỬA CHỮA:

10.1 Bên A chịu trách nhiệm sửa chữa và khắc phục mọi hỏng hóc, sự cố đã xảy ra hoặc có thể xảy ra cho ngôi nhà cũng như không gian thuê của Bên B do hao mòn tự nhiên, xuống cấp của ngôi nhà do lỗi của Bên A. Bên A sẽ giải quyết những sự cố bảo trì và sửa chữa cho Bên B từ thứ 2 đến thứ 7 trong thời gian từ 8h30 đến 18h cùng ngày. Từ 18h đến 8h30 ngày hôm sau Bên A chỉ giải quyết những vấn đề về an ninh của ngôi nhà và các trường hợp khẩn cấp khác như cháy nổ.

10.2 Bên B có trách nhiệm bảo quản các thiết bị chung trong nhà mình sinh sống. Và phải chi trả phí sửa chữa những thiết bị chung nếu gây ra hư hỏng trong quá trình sử dụng.

10.3 Thông báo cho Bên A trong trường hợp Bên B có nhu cầu sửa chữa, cải tạo, nâng cấp không gian thuê và chỉ được quyền sửa chữa, cải tạo, nâng cấp không gian thuê khi được Bên A chấp thuận (Bằng văn bản hoặc email, tin nhắn). Tuy nhiên những thay đổi đó phải được dỡ bỏ hoặc khôi phục lại như tình trạng ban đầu khi kết thúc Hợp đồng này nếu Bên A có yêu cầu và Bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán mọi chi phí liên quan đến việc dỡ bỏ khôi phục lại như tình trạng ban đầu. Nếu Bên A không có yêu cầu dỡ bỏ hoặc khôi phục lại như tình trạng ban đầu, mọi thay đổi sẽ trở thành tài sản của Bên A khi Bên B bàn giao lại không gian thuê mà Bên A không phải bồi hoàn chi phí cho Bên B.

10.4 Trường hợp Bên A cần sửa chữa nhà/phòng trong thời gian ít hơn 3 ngày. Bên B phải hỗ trợ mở cửa không điều kiện.

10.5 Bên A đảm bảo tất cả tài sản bàn giao đều được vệ sinh sạch sẽ và hoạt động tốt. 15 ngày sau ngày bàn giao không gian thuê, mọi hư hỏng do Bên B gây ra, Bên B phải tự chịu trách nhiệm hoặc bồi thường cho Bên A (bao gồm: Tắc WC, Tắc thoát sàn, hỏng thiết bị, tiện nghi do va đập, rò rỉ bể...). Riêng điều hòa Bên A sẽ vệ sinh và bơm gas đầy đủ khi bàn giao không gian thuê, nếu trong vòng 90 ngày mà điều hòa hết gas thì Bên A có trách nhiệm bơm gas, trường hợp sau 90 ngày, khi có phát sinh bơm gas thì Bên B tự chịu. Điều hòa sẽ được vệ sinh 4 tháng/lần và phí vệ sinh do Bên B chịu.

10.6 Bên A chỉ chịu chi phí sửa chữa những sự cố mà nguyên nhân do tác động của môi trường và do không gian thuê xuống cấp theo thời gian. Ví dụ: mưa dột, động vật côn trùng xuất hiện do thời tiết thay đổi...

10.7 Mọi thay đổi, hư hỏng, mất mát, phí vệ sinh Bên B phải chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục như hiện trạng ban đầu để Bên A kiểm tra xác nhận thì Bên B mới hoàn tất việc giao trả không gian thuê và được nhận lại số tiền đã đặt cọc.

10.8 Qua ngày hết hạn hợp đồng, mỗi ngày chậm trễ chưa trả không gian thuê được vì chưa bàn giao lại đúng như hiện trạng ban đầu thì Bên B phải thanh toán chi phí tiền thuê mỗi ngày tăng thêm

ĐIỀU 11: QUY ĐỊNH VỀ XE

11.1 Số xe được đăng ký là xe

11.2 Biển số xe của các thành viên trong nhà:

STT	Họ và tên chủ xe	Biển số xe	Hiệu xe/Model	Ghi chú
01				
02				

Lưu ý: Trường hợp người sử dụng không phải xe chính chủ thì ghi họ và tên người sử dụng ở cột ghi chú.

11.3 Đây là những xe được ưu tiên và có vị trí để xe cụ thể trong nhà theo sắp xếp.

11.4 Xe của bạn bè đến chơi chỉ được để nhờ vào ban ngày những lúc bãi xe còn trống chỗ, nếu không phải gửi ở bên ngoài. Không nhận xe bạn bè/người thân của Bên B để lại qua đêm trong nhà. Nếu Bên B đổi xe thì phải báo để Bên A ghi nhận lại biển số.

11.5 Để tạo điều kiện cho Bên B, Bên A chỉ đảm bảo sắp xếp chỗ đậu xe, không chịu trách nhiệm về mất mát tài sản trên xe của Bên B.

ĐIỀU 12: CAM KẾT CHUNG

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm ký kết.
- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
- Trong suốt thời gian hợp đồng có hiệu lực, nếu phát sinh tranh chấp thì hai bên sẽ cùng nhau thương lượng và tìm cách giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền, lợi ích hợp pháp lẫn nhau. Nếu không giải quyết được, thì một trong các bên được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết, phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng.
- Hợp đồng được lập thành 02 (hai) bản, có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

Bên cho thuê

ĐẠI DIỆN BÊN B

Bên thuê